TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2018/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 16 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Thanh B,** sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 7, ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 04, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thu V đồng ý trả cho anh Lê Thanh B số tiền 95.000.000đồng (*chín mươi lăm triệu đồng)* làm 04 lần cụ thể như sau:

- Vào ngày 16/5/2018 chị V trả cho anh B số tiền 5.000.000đồng.
- Vào ngày 31/12/2018 chị V trả cho anh B số tiền 20.000.000đồng.
- Vào ngày 31/12/2019 chị V trả cho anh B số tiền 35.000.000đồng.
- Vào ngày 31/12/2020 chị V trả cho anh B số tiền 35.000.000đồng.

Kể từ ngày anh Lê Thanh B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Thu V chậm thi hành đối với số tiền và thời gian trả trên thì anh Lê Thanh B có quyền yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của

Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Anh Lê Thanh B tự nguyện chịu 2.375.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh B đã nộp 2.375.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 08329 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C xem như anh B đã thi hành xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm